

Số: 79/2023/QĐST- DS

Ninh Hải, ngày 12 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Theo đơn khởi kiện của bà **Phạm Thị T** trình bày, nguồn gốc thửa đất số 42, 43 tờ bản đồ địa chính số 02, có diện tích 7652m². Toạ lạc tại **xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận** là của bà nhận chuyển nhượng của bà **Nguyễn Thị T1** năm 2001. Do bà đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài nên không thể đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nên bà có thỏa thuận và nhờ mẹ tên **Lê Thị Q** đứng tên hộ. Ngày 15/02/2001 **Ủy ban nhân dân huyện N** cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất số 42, 43 tờ bản đồ địa chính số 02, có diện tích 7652m². Toạ lạc tại **xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận** cho hộ bà **Lê Thị Quân**. Bà **Q** chết năm 2018. Nay bà **Phạm Thị T** khởi kiện bà **Phạm Thị N**, bà **Phạm Thị N1** yêu cầu Tòa án công nhận quyền sử dụng đất là thửa đất số 42, 43 tờ bản đồ địa chính số 02, có diện tích 7652m². Toạ lạc tại **xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận** cho bà.

Như vậy, tranh chấp giữa bà **Phạm Thị T** với bà **Phạm Thị N**, bà **Phạm Thị N1** thuộc trường hợp tranh chấp ai là người có quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 42, 43 tờ bản đồ địa chính số 02 với diện tích đất 7652m². Tuy nhiên, chưa được hòa giải tại **Ủy ban nhân dân xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận** nơi có đất tranh chấp theo quy định tại Điều 202 Luật đất đai năm 2013. Do đó, được xác định là chưa có đủ điều kiện khởi kiện quy định tại điểm b khoản 1 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 137/2023/TLST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2023 về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*” giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị T**, sinh năm 1967

Nơi cư trú: **Lô A -11 khu đô thị Đ, phường M, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.**

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Phan Thị Phương T2**, sinh năm 1992

Nơi cư trú: **Khu phố A, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận**
(Theo hợp đồng ủy quyền ngày 06/7/2023).

- Bị đơn: Bà **Phạm Thị N**, sinh năm 1963.

Nơi cư trú: **Khu phố C, phường K, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.**

Bà **Phạm Thị N1**, sinh năm 1955

Nơi cư trú: **Xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.**

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1./ Bà **Nguyễn Thị T1**, sinh năm 1957

Nơi cư trú: **Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.**

2./ Ông **Đỗ Văn S**, sinh năm 1957

Nơi cư trú: **Khu phố B, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.**

3./ Ông **Nguyễn Văn N2**, sinh năm 1967

Nơi cư trú: **Khu phố C, phường K, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.**

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Bà **Phạm Thị T** có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án khi có đủ điều kiện khởi kiện.

- Về án phí: Bà **Phạm Thị T** không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho bà **Phạm Thị T** số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007741 ngày 02/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- CCTHADS huyện Ninh Hải;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Lan